

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
Về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu,
xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc
tỉnh Lai Châu giai đoạn 2024-2030

I- TÌNH HÌNH

Những năm qua, việc thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện và đạt được kết quả tích cực; nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân về thực hiện nếp sống văn minh từng bước được nâng lên; cộng đồng dân cư, dòng họ, già làng, trưởng bản, người có uy tín đã tích cực tham gia tuyên truyền, vận động xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu; một số hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu trong đời sống và sản xuất từng bước được xóa bỏ; công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp các dân tộc gắn với phát triển du lịch được quan tâm thực hiện.

Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh vẫn còn tồn tại một số hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của nhân dân; một số phong tục truyền thống tốt đẹp bị lợi dụng, biến tướng gây ra tác động tiêu cực và để lại nhiều hệ lụy đối với đời sống của nhân dân các dân tộc; việc đưa nội dung xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu vào hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư có nơi còn hình thức. Việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá chưa được quan tâm đúng mức; nhiều giá trị văn hóa có nguy cơ bị mai một. Mối quan hệ giữa xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh với công tác bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc chưa được giải quyết hài hòa. Công tác biểu dương, nhân rộng những mô hình, điển hình tiên tiến chưa được chú trọng; việc xử lý các vi phạm chưa quyết liệt và hiệu quả.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế trên là do một số cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng và sự cần thiết của việc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh đối với sự phát triển bền vững của địa phương; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng, chính quyền đối với việc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu chưa được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt, chưa huy động được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; chưa có cơ chế, chính sách, lộ trình cụ thể trong việc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh ở từng địa phương; hạ tầng kinh tế - xã hội, hệ thống các thiết chế văn hóa còn thiếu, chưa đồng bộ; trình độ nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế; vai trò của đội ngũ người có uy tín, trưởng bản, trưởng dòng họ trong công tác tuyên truyền, vận động chưa được phát huy hiệu quả.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, trong đó, cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý phải thật sự gương mẫu trong thực hiện để quần chúng noi theo; là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, đảm bảo đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu phải gắn với bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, đảm bảo sự thống nhất, quyết liệt, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; phát huy vai trò của cộng đồng dân cư, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc; góp phần xây dựng con người mới, nếp sống mới, tạo nên những giá trị văn hóa đặc sắc của đồng bào các dân tộc Lai Châu, trở thành nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và cuộc sống ấm no, hạnh phúc của nhân dân.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cơ quan, đoàn thể và toàn thể nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xóa bỏ hủ tục, phong tục,

tập quán lạc hậu trong nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh; ngăn ngừa, hạn chế, tiến tới xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh, góp phần xây dựng văn hóa và con người Lai Châu tiên tiến, mang đậm bản sắc giá trị truyền thống các dân tộc trong tỉnh, tạo nên sức mạnh nội sinh quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, xây dựng Lai Châu trở thành tỉnh khá trong khu vực miền núi phía Bắc.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Đến hết năm 2024, 100% các thôn bản, khu dân cư, tổ dân phố đưa các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu vào quy ước, hương ước cộng đồng dân cư để từng bước đẩy lùi, tiến tới xóa bỏ. Phấn đấu 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, 75% các hộ gia đình trong toàn tỉnh được tuyên truyền, nhận biết đầy đủ tác hại, hệ lụy của các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, các hoạt động mê tín dị đoan; tích cực vận động gia đình, dòng họ xóa bỏ, gắn với xây dựng nếp sống văn minh.

- Đến năm 2025, toàn tỉnh có trên 30% các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, các hoạt động mê tín dị đoan được xóa bỏ, trong đó cơ bản đẩy lùi tình trạng tảo hôn.

- Đến năm 2027, xóa bỏ trên 70% hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, các hoạt động mê tín dị đoan tồn tại trong đồng bào các dân tộc, gắn với xây dựng nếp sống văn minh và nông thôn mới.

- Phấn đấu đến năm 2030, các địa phương cơ bản xóa bỏ hết các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, các hoạt động mê tín dị đoan và thực hiện tốt các nội dung xây dựng nếp sống văn minh và nông thôn mới.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, người hoạt động không chuyên trách ở các cấp và nhân dân các dân tộc trong tỉnh về sự cần thiết phải xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, các hoạt động mê tín dị đoan gắn với xây dựng nếp sống văn minh. Nhận diện, xác định các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu cần xóa bỏ để tập trung tuyên truyền, vận động gia đình, dòng họ và nhân dân tích cực xóa bỏ. Hướng dẫn cộng đồng dân cư xác định

các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu đưa vào quy ước, hương ước nhằm từng bước đẩy lùi, tiến tới xóa bỏ; định kỳ hằng năm đánh giá, nhận diện và bổ sung cho phù hợp. Trong đó tập trung vào xóa bỏ một số hủ tục: Trong việc cưới (tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, kéo vợ, tổ chức đám cưới nhiều lần,...); trong việc tang (người chết chưa đưa vào quan tài, người chết để lâu ngày mới chôn cất, trả lễ tốn kém, tổ chức đám tang dài ngày, giết mổ nhiều gia súc gây lãng phí, tốn kém,...); các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu trong lao động sản xuất, đời sống sinh hoạt ảnh hưởng đến chất lượng, năng suất lao động, sức khỏe, môi trường...

- Xây dựng nếp sống văn minh, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước khác; duy trì, nâng cao chất lượng và tỷ lệ hộ gia đình, khu dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của tỉnh về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, việc tổ chức lễ hội. Định hướng các tổ chức hội quần chúng xây dựng các tổ, nhóm, câu lạc bộ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc gắn với thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh.

- Tổ chức, phát động các phong trào, cuộc vận động xoá bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh; lựa chọn, chỉ đạo xây dựng các mô hình điểm và huy động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, các hoạt động mê tín dị đoan, gắn với xây dựng nếp sống văn minh, xây dựng nông thôn mới; kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với những cá nhân, tập thể tiêu biểu, điển hình trong quá trình tổ chức thực hiện. Quan tâm nuôi dưỡng và nhân rộng các mô hình điểm để tuyên truyền, vận động với phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”; phát huy vai trò làm chủ, ý thức tự giác của người dân, dòng họ, người có uy tín, nghệ nhân dân gian trong triển khai thực hiện và giám sát việc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh; đồng thời đấu tranh, phê phán mạnh mẽ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh trong thực hiện nếp sống văn minh, vi phạm hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

2. Giải pháp chủ yếu

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo các cấp ủy đảng, quản lý nhà nước, phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tuyên truyền, vận động xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh

Thành lập Ban Chỉ đạo xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh từ cấp tỉnh đến cơ sở để thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong toàn hệ thống chính trị; xây dựng kế hoạch, xác định mục tiêu, nhiệm vụ từng giai đoạn và hằng năm, gắn với trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện.

Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức từ tỉnh đến cơ sở phải nêu cao tinh thần, trách nhiệm, thực hiện nghiêm việc nêu gương trong thực hiện Nghị quyết. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phát huy vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế quy ước, hương ước của cộng đồng dân cư đảm bảo theo quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa bàn dân cư; tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung quy ước, hương ước đề ra nhằm từng bước đẩy lùi, tiến tới xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, các hoạt động mê tín dị đoan, trọng tâm là các hủ tục rườm rà trong việc cưới, việc tang, lễ hội, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, gắn với thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng nông thôn mới.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý nhà nước đối với việc xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và tổ chức lễ hội; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm, nhất là đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đưa nội dung chấp hành tốt các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội vào tiêu chí bình xét các danh hiệu văn hóa.

2.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân các dân tộc về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh

Đẩy mạnh quán triệt, học tập và triển khai thực hiện Nghị quyết này gắn với tiếp tục quán triệt, tuyên truyền thực hiện Kết luận số 76-KL/TW,

ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới; Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 17/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp các dân tộc, gắn với phát triển du lịch tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, các văn bản của Trung ương, của tỉnh liên quan đến việc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh. Đa dạng các hình thức quán triệt, tuyên truyền: Đưa các nội dung xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh vào nội dung sinh hoạt thường kỳ của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội; phát huy tốt vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông Trung ương, địa phương; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, tạo sự đồng thuận cao trong triển khai thực hiện.

Chỉ đạo làm tốt công tác xây dựng, biên soạn các tài liệu tuyên truyền về hậu quả, hệ lụy của các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu và những tác động tiêu cực đến sự phát triển con người, đời sống xã hội; chú trọng biên soạn tài liệu phục vụ giảng dạy chương trình địa phương trong các bậc học từ mầm non đến phổ thông trung học, kết hợp với đẩy mạnh các hoạt động ngoại khóa, từng bước hình thành cho các em nếp sống văn minh.

Tuyên truyền, vận động các cặp vợ chồng tổ chức cưới, hỏi với nghi thức đơn giản, vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, đúng Luật Hôn nhân và gia đình. Các cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, đảng viên không tham dự các lễ cưới, hỏi vi phạm Luật Hôn nhân và gia đình như tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, lợi dụng tục kéo vợ, thách cưới cao,...

Tuyên truyền, vận động nhân dân xóa bỏ các hủ tục trong việc tang: Đưa người chết vào quan tài ngay khi làm lễ tang tại nhà; khuyến khích thực hiện hình thức hỏa táng, đưa vào khu vực nghĩa trang theo quy định; hạn chế sử dụng vòng hoa, bức trướng mang tính phô trương, lãng phí. Làm tốt công tác vận động và có biện pháp xử lý hiệu quả đối với những đám tang không

đảm bảo thời gian chôn cất người qua đời theo quy định trong vòng 48 giờ kể từ khi qua đời, không quá 24 giờ nếu người qua đời do bệnh truyền nhiễm, dịch bệnh (trường hợp đặc biệt cần để lâu hơn thì thi hài phải được bảo quản đảm bảo theo quy định). Phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong dòng họ, thôn bản, khu dân cư, tổ dân phố trong việc hướng dẫn thực hiện các nghi lễ truyền thống theo phương châm đơn giản, tiết kiệm.

Tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân thay đổi các tập quán lạc hậu trong đời sống sinh hoạt, trong lao động sản xuất, giữ gìn vệ sinh môi trường, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững; vận động nhân dân làm chuồng áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, không thả rông gia súc; tích cực chuyển đổi các diện tích đất hoang hoá, đất canh tác cây trồng kém hiệu quả sang các loại cây trồng, vật nuôi có năng suất và giá trị kinh tế cao; tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong sản xuất, chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung.

Lựa chọn những cán bộ, công chức, nghệ nhân dân gian am hiểu phong tục, tập quán, biết tiếng nói, chữ viết, nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức; đội ngũ cán bộ mặt trận, đoàn thể các cấp; cán bộ văn hóa, tư pháp, khối dân vận cấp xã, tổ dân vận thôn bản, tổ dân phố, khu dân cư; các trưởng bản, bí thư chi bộ,... nâng cao năng lực quản lý, tổ chức thực hiện và kỹ năng tuyên truyền, vận động đối với từng nội dung cụ thể trong việc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh. Tổ chức các đoàn tham quan, học tập kinh nghiệm tại các địa phương có điều kiện tương đồng mà có nhiều mô hình điểm, cách làm sáng tạo, hiệu quả.

2.3. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật quan trọng; ưu tiên nguồn lực đẩy mạnh xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, nhất là phát triển hệ thống giao thông nông thôn, liên xã, liên bản; điện nông thôn, nước sinh hoạt, thủy lợi, hạ tầng vùng sản xuất, hạ tầng văn hóa - xã hội ở cơ sở; nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề; nâng cao chất lượng các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; xây dựng đời sống văn hóa văn minh, tiến bộ, hạnh phúc; chú trọng phát triển văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao

quần chúng. Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin, tuyên truyền, phát thanh, truyền hình; phát triển, phổ cập Internet băng rộng và phủ sóng điện thoại đến vùng sâu, vùng xa, biên giới của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ vào nông nghiệp, mở rộng sản xuất nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, lồng ghép các nguồn vốn tập trung cho các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và môi trường sống của người dân nông thôn, góp phần từng bước xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh.

Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch; xây dựng các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc trở thành những sản phẩm và dịch vụ du lịch đặc sắc, thu hút du khách, từ đó giới thiệu quảng bá, thu hút đầu tư, liên kết phát triển du lịch cộng đồng, trải nghiệm văn hóa, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần thực chất, bền vững cho đồng bào các dân tộc.

Tập trung các nguồn lực tiếp tục ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống của đồng bào vùng dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn; lồng ghép kinh phí thực hiện các chương trình, chính sách, dự án phát triển kinh tế - xã hội của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp khác để thực hiện giảm thiểu, tiến tới xóa bỏ tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

2.4. Huy động hiệu quả các nguồn lực triển khai thực hiện Nghị quyết

Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách của Nhà nước, kết hợp với kêu gọi, thu hút, huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân và nguồn kinh phí hợp pháp cho công tác bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc, góp phần xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh.

Nghiên cứu ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ thực hiện xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh. Bố trí ngân sách hỗ trợ kinh phí hoạt động Ban Chỉ đạo các cấp, kinh phí tuyên truyền, tập huấn vận động xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện; chỉ đạo rà soát, nghiên cứu, đề xuất chính sách thực hiện Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành theo thẩm quyền. Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

3. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết tại tổ chức, cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền.

4. Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết. Chủ trì, phối hợp các ban đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện Nghị quyết; báo cáo kết quả thực hiện và định kỳ tham mưu Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh sơ kết, tổng kết Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Ban Dân vận Trung ương,
- Các ban đảng tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh,
- Lưu VPTU.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Giàng Páo Mỹ

Phát hành
TQ Tỉnh ủy.

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lai Châu, ngày 22 tháng 12 năm 2023

U TRÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN

nh gửi: Thường trực Tỉnh ủy

ình Thường trực Tỉnh ủy văn bản:

Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu giai đoạn 2024-2030.

1- Do Ban Dân vận Tỉnh ủy dự thảo.

2- Chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy chịu trách nhiệm
soát xét: **Trần Mạnh Cường**

Trình lãnh đạo Văn phòng, Thường trực Tỉnh ủy
duyet, ký ban hành.

Ký trình



3- Lãnh đạo Văn phòng thẩm định, trình ký:

Ký trình



Nguyễn Quang Khải

4- Ý kiến phê duyệt của Thường trực Tỉnh ủy.

Ký



Giàng Páo Mỹ

- Số lượng bản sao khi phát hành: Theo nơi nhận
- Số lượng bản sao khi phát hành phát sinh thêm: 0
- Đề xuất mức độ mật:
- Đề xuất mức độ khẩn:

Phiếu này được chuyên viên chịu trách nhiệm tiếp nhận, soạn thảo văn bản kèm theo bản thảo khi trình. Văn thư cập nhật, bảo quản lưu trữ khi văn bản chính thức ban hành.

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY



